

徵
有趣。

Lời
mời
thủ
vị

第三十四期徵稿內容
心情故事
分享

“34”

新住民在澎湖生活甘苦談、婚姻及家庭生活經驗
參與活動、課程或許與中心接觸的感動、感想都歡迎分享
中文、越南文、印尼文皆可，字數不限～

《收件截止時間》即日起至113年10月31日止

《投稿地點》新住民家庭服務中心

※歡迎投稿，投稿請註明姓名及聯絡電話，
文稿一經刊登將給予稿費，請新住民及
家庭成員踴躍投稿參與唷！



Nội dung nhận nhuận bút kì thứ 34 :
"Chia sẻ câu chuyện tâm tình"

"Chia sẻ câu chuyện tâm tình" : Nói về cuộc sống cực khổ của chị em sinh sống tại Penghu, kinh nghiệm cuộc sống hôn nhân gia đình, những cảm động khi tiếp xúc với trung tâm khi tham gia hoạt động, lớp học, hoan nghênh bạn chia sẻ cảm nhận bằng, chữ Hoa, chữ Việt Nam, chữ Indonesia đều được, không hạn chế số chữ.

Nhận nhuận bút, thời gian hết hạn :

Bắt đầu từ ngày nay đến hết ngày 31 tháng 10 năm 113.

Địa điểm gửi :

Trung tâm phục vụ gia đình Dân cư mới.

※Hoan nghênh gửi nhuận bút, xin hãy ghi rõ họ tên và điện thoại liên lạc trên nhuận bút, nhuận bút nếu được đăng sẽ được nhận tiền nhuận bút, mời các chị em và thành viên gia đình ủng hộ tham gia nhuận bút nhé !

Kirimkan Naskah Anda

Isi naskah yang diperlukan pada edisi ke 34 : " Berbagi cerita hati "

" Berbagi suasana hati" : Pengalaman hidup pahit manis kakak-adik di Pheng Hu, pernikahan dan pengalaman hidup keluarga, partisipasi dalam kegiatan, kursus, atau sentuhan perasaan tentang kontak dengan pusat dipersilakan untuk berbagi. Dapat berupa Bahasa Mandarin, Vietnam, Indonesia, jumlah kata tidak terbatas.

Penerimaan dan batasnya :

Mulai sekarang hingga tanggal 31 October tahun Republik.

Tempat penerimaan naskah :

Kantor Pelayanan Keluarga Penduduk Baru.

※Kami mengharapkan kiriman naskah, kiriman naskah harus mencantumkan nama dan nomor telepon yang dapat dihubungi, apabila naskah sudah diterbitkan akan diberi honor, silakan kakak-adik bersama anggota keluarga ikut berpartisipasi mengirimkan naskah yuk!

PENGHU ISLAND »

菊島新情

新住民生活報

no. 33

Cúc Đảo Tân Tình – Báo cuộc sống
của Dân Cư Mới kỳ thứ 33

JIE TAU NEW LOVE Majalah
kehidupan penduduk baru episode ke-33



國內
郵資已付

澎湖郵局許可證
澎字第00043號

發行所 澎湖縣政府

TEL : 06-926-0385

FAX : 06-926-7135

澎湖縣馬公市中華路242號3F

澎湖縣新住民家庭服務中心

新住民發展基金 補助



2008年12月31日創刊 | 出刊日期：2024年7月15日（本刊物於每年3月及7月出刊）

02 主題專欄

- 02 113 年度「新譯」相通－
通譯人才培訓計畫

05 心情分享

- 05 父親的背影－喬妹
07 一覺醒來－小芸
08 我的媽媽－小艷
10 清明節的省思－John

11 活動回顧

12 資訊專頁

- 12 遭詐徵候檢核表

14 活動預告與招募

03 Chủ đề chuyên mục

- 03 Kế hoạch đào tạo nhân tài thông dịch –
Kết nối “tân dịch” năm 2024

05 Chia sẻ tâm tình

- 05 Bóng hình của cha – Kiều Mi
07 Thức dậy sau giấc ngủ – Tiểu Vân
09 Mẹ tôi – Tiểu Diễm
10 Suy ngẫm phản chiếu về Tết Thanh minh – John

11 Phản hồi hoạt động

13 Chuyên Đề Thông Tin

- 13 Những dấu hiệu của lừa đảo

14 Hoạt động dự báo và chiêu mộ

04 Kolom khusus tema

- 04 Tahun Republik 113 "Terjemahan Baru" Komunikasi –
Rencana Pelatihan Bakat Penerjemah

06 Berbagi suasana hati

- 06 Bayangan Ayah – Qiao Mei
08 Terbangun dari Tidur – Xiao Yun
09 Ibu saya – Xiao Yan
10 Refleksi Festival Qingming – John

11 Tinjauan kegiatan

13 Halaman informasi

- 13 Daftar Kejadian Penipuan

14 Pratinjau dan perekrutan kegiatan

菊島新情－新住民生活報第33期

發行人

縣長 陳光復

總編輯

社會處處長 周柏雅

副總編輯

社會處副處長 陳怡蓁

編輯小組

社會處社工婦幼科科长 林君貞

澎湖縣新住民家庭服務中心

澎湖縣新住民家庭服務中心通譯人員

發行所

澎湖縣政府

澎湖縣馬公市中華路242號3F

TEL：06-926-0385

FAX：06-926-7135

 澎湖縣新住民家庭服務中心

澎湖縣政府社會處

[https://www.penghu.gov.tw/society/
index.jsp](https://www.penghu.gov.tw/society/index.jsp)

承印 創意視野廣告設計工作室

補助 新住民發展基金



澎湖縣政府 LINE



澎湖縣
新住民家庭服務中心
臉書粉絲團



澎湖縣政府



菊島新情期刊資訊



113年度「新譯」相通—通譯人才培訓計畫

為提供更適切之服務予新住民，減低因語言、文字上的隔閡而產生權益上的受損，辦理通譯人才在職訓練課程，增進通譯人員專業知能，挑戰不同專業領域，增加服務經驗交流機會，提供多元化服務，期望能更貼近新住民，精進與提升通譯人才之服務效能。

課程特別聘請各領域專業講師至中心指導通譯人員精進專業能力，增加其專業知能，精進與提升通譯人才之服務效能。透過相互學習、討論與練習的切磋之機會，促進通譯人才之間互動與交流。

本次訓練課程另規劃社區外展活動，透過不同國籍講師教學母語，使得社區民眾認識不同的文化民俗風情及語言，提升對異國文化認知，減少民眾與新住民人際關係之隔閡，藉此辦理活動增進彼此情感交流及人際關係。

課程內容包含認識精神障礙者協作模式服務據點認識、語文詞彙理解與互動測驗、健康照護專業詞彙認識、縫製生活小物紓壓課程、通譯外展實作及實務演練等，以增進通譯人員臨場反應力及互動經驗。

課程內容：

1. 「專業詞彙認識」

邀請馬公市第一衛生所營養師講授相關營養知識與健康照護專業詞彙認識，讓通譯人員在面臨通譯資訊、字詞專業化及福利資訊時能及時更新。

2. 「專業技能成長」

邀請學校專業講師指導通譯人員在語文詞彙理解等方面能更熟識、精進。配合APP學習資源工具介紹使用，讓學習更便利，最後隨堂測驗，讓通譯人員動動腦，增進歡笑氣氛。

3. 「社會福利之認識」

縣內福利資源介紹及申請條件之認識，邀請「心晴會所」督導介紹精神障礙者協作模式服務據點相關申請條件。

4. 「基本語文能力練習及外展教材」

邀請本中心印尼及越南籍的通譯人員擔任課程講師，讓資深翻譯人員帶領學員就平常翻譯過程中遇到之困難及無法克服之問題來討論、改善與修正。通譯人員利用PP板製作簡易的母語教學教具，讓民眾能簡單清楚明瞭簡單生活用語，學以致用。

5. 「通譯休息站」

透過縫製生活小物實作課程，促進通譯人員身心靈放鬆，以儲備更多能量服務新住民。

6. 「通譯外展-實務演練」

本次通譯外展與「心晴會所」會員互動交流，透過簡單的印尼及越南生活用語，與學員相互學習語言，增進通譯人員臨場反應力及互動經驗。



Kế hoạch đào tạo nhân tài thông dịch – Kết nối “tân dịch” năm 2024

Để cung cấp các dịch vụ phù hợp hơn và giảm thiểu khoảng cách do ngôn ngữ và chữ viết làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Dân cư mới, Trung tâm tổ chức các khóa đào tạo tại chức cho thông dịch viên nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn của thông dịch viên, thách thức các lĩnh vực chuyên môn khác nhau và nâng cao cơ hội trao đổi kinh nghiệm phục vụ, cung cấp phục vụ đa dạng, kỳ vọng được gần gũi hơn với Dân cư mới và nâng cao hiệu quả phục vụ của nhân tài thông dịch.

Khóa học đặc biệt mời các giảng viên chuyên nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau đến Trung tâm để hướng dẫn các thông dịch viên nâng cao hiệu quả phục vụ. Thông qua các cơ hội tương tác học tập lẫn nhau, cùng thảo luận và luyện tập để thúc đẩy sự tương tác và giao lưu giữa các thông dịch viên.

Ngoài ra, khóa đào tạo này cũng lên kế hoạch cho các hoạt động triển lãm ở khu dân cư, thông qua các giảng viên người nước ngoài giảng dạy cho người dân cộng đồng về ngôn ngữ, văn hóa cũng như phong tục tập quán của quê hương mình, để họ hiểu hơn về văn hóa nước khác và giảm bớt rào cản giữa các cá nhân và Dân cư mới, qua đó tăng cường trao đổi tình cảm lẫn nhau và các mối quan hệ giữa các cá nhân.

Nội dung khóa học bao gồm tìm hiểu về mô hình cơ sở dịch vụ hỗ trợ cho người có khuyết tật thần kinh, tìm hiểu về từ vựng tiếng Trung, kiểm tra tương tác, tìm hiểu các từ vựng chuyên môn về chăm sóc sức khỏe, may vá thủ công những vật dụng nhỏ để giảm căng thẳng, thực hành luyện tập thông dịch thực tiễn vv.. để nâng cao khả năng và kinh nghiệm phản ứng kịp thời của thông dịch viên.

Nội dung khóa học :

1.Tìm hiểu về từ vựng chuyên ngành

Mời chuyên gia dinh dưỡng của Trung tâm y tế thứ nhất Magong giảng giải về những kiến thức liên quan đến dinh dưỡng và những từ vựng chuyên môn về chăm sóc sức khỏe, để thông dịch viên có thể cập nhật kịp thời về tư liệu thông dịch, từ chuyên môn và các thông tin về phúc lợi.

2.Tăng kỹ năng chuyên nghiệp

Mời các giảng viên chuyên nghiệp của trường hướng dẫn cho thông dịch viên hiểu rõ hơn và chuyên sâu hơn về các từ vựng. Kết hợp công cụ học tập APP giúp cho việc học tập thuận tiện hơn, cuối cùng là bài kiểm tra cuối buổi học để cho thông dịch viên động não, khiến cho bầu không khí vui nhộn hơn.

3.Hiểu biết về phúc lợi xã hội

Để giới thiệu về các phúc lợi của huyện cùng với các điều kiện liên quan để xin phúc lợi, trung tâm mời Đô đốc của “Hội Tâm Tình” đến giới thiệu về mô hình cơ sở hỗ trợ cho những người có khuyết tật thần kinh và các điều kiện liên quan để có thể xin được phục vụ.

4.Luyện tập năng lực ngôn ngữ cơ bản và giáo án dạy thực tế

Mời thông dịch viên quốc tịch Indonesia và Việt Nam đảm nhiệm giảng viên, để cho thông dịch viên thâm niên dẫn dắt các học viên cùng thảo luận, cải thiện và khắc phục những khó khăn gặp phải trong hành trình dịch thuật của mình.

Thông dịch viên dùng bảng PP để làm ra những dụng cụ giảng dạy tiếng mẹ đẻ để người dân cộng đồng có thể dễ dàng hiểu rõ cũng như biết sử dụng những từ vựng diễn đạt cuộc sống hàng ngày và áp dụng những gì đã học.

5.Trạm nghỉ ngơi của thông dịch viên

Thông qua các khóa học thực tế may vá làm các vật dụng nhỏ, thông dịch viên có thể thư giãn về thể chất và tinh thần để tích lũy thêm năng lượng phục vụ Dân cư mới.

6.Thông dịch viên ngoại triển - Buổi tập thực tế

Lần thông dịch ngoại triển này cùng tương tác và giao lưu với học viên “Hội Tâm Tình”. Thông qua việc dạy từ vựng đơn giản dùng trong cuộc sống hàng ngày trong tiếng Indonesia và tiếng Việt Nam, các học viên có thể học tập ngôn ngữ lẫn nhau và nâng cao khả năng phản ứng tại chỗ cũng như kinh nghiệm tương tác lẫn nhau.



Tahun Republik 113 "Terjemahan Baru" Komunikasi – Rencana Pelatihan Bakat Penerjemah

Demi memberikan pelayanan yang lebih tepat kepada penduduk baru dan mengurangi kerugian terhadap hak-hak mereka akibat hambatan bahasa dan tulisan, kami menyelenggarakan kursus pelatihan kerja bagi para penerjemah untuk meningkatkan pengetahuan profesional penerjemah, menantang berbagai bidang profesional, dan meningkatkan kesempatan untuk pertukaran pengalaman layanan, serta dapat memberikan layanan yang beragam. Kami berharap melalui kursus ini dapat lebih dekat dengan penduduk baru dan meningkatkan efisiensi pelayanan penerjemah.

Kursus ini secara khusus mengundang dosen-dosen profesional di berbagai bidang ke pusat untuk membimbing para penerjemah dalam meningkatkan kemampuan dan menambah pengetahuan professional mereka, serta mendedikasikan diri untuk kemajuan dan meningkatkan efisiensi pelayanan para penerjemah. Melalui kesempatan untuk saling belajar, berdiskusi, dan berlatih diharapkan dapat meningkatkan interaksi dan komunikasi antar penerjemah.

Kursus pelatihan ini juga merencanakan kegiatan lain yaitu aktivitas keluar ke masyarakat. Melalui bahasa ibu yang berbeda dari setiap dosen yang kebangsaannya berbeda, dapat membuat penduduk di masyarakat mengenal kebudayaan tradisional dan bahasa yang berbeda, dan meningkatkan pengetahuan tentang kebudayaan negara lain, mengurangi celah hubungan interpersonal antara penduduk setempat dengan penduduk baru, menerapkan ini dalam mengadakan aktivitas dapat mendekatkan komunikasi perasaan dan hubungan interpersonal.

Konten kurikulum mencakup pengenalan mode kolaborasi penyandang disabilitas mental dan pengenalan basis layanan, pemahaman kosakata bahasa dan kuis interaktif, pemahaman kosa kata dalam bidang perawatan kesehatan, kursus menjahit benda kecil kebutuhan sehari-hari, implementasi penjangkauan juru bahasa dan latihan praktis dll, untuk meningkatkan responsif di tempat dan pengalaman interaktif juru bahasa.

Konten Kurikulum :

1.Pengenalan kosa kata "Glosarium"

Mengundang ahli gizi dari Pusat Kesehatan No.1 di Kota Magong untuk mengajarkan ilmu gizi yang relevan dan pengenalan kosa kata

Glosarium di bidang perawatan kesehatan. Sehingga penerjemah dapat update pada waktunya ketika dihadapkan pada penafsiran informasi, spesialisasi kata dan informasi kesejahteraan.

2.Pertumbuhan Keterampilan Profesional

Mengundang guru profesional dari sekolah untuk membimbing penerjemah dalam memahami kosakata bahasa dari berbagai bidang agar lebih familiar dan terus maju dengan penuh semangat. Mekolaborasikan pengenalan penggunaan alat APP sumber pembelajaran agar belajar menjadi lebih mudah dan nyaman. Di akhir kegiatan diadakan kuis di kelas yang memberikan kesempatan kepada penerjemah untuk mengasah otak dan menambah suasana yang ceria.

3.Pengenalan Kesejahteraan Sosial

Pengenalan sumber daya kesejahteraan di kabupaten dan pengenalan persyaratan perizinan, mengundang supervisor “Klub Xinqing” untuk memperkenalkan persyaratan perizinan yang relevan untuk basis layanan model kolaboratif bagi penyandang disabilitas mental.

4.Pelatihan Kemampuan Bahasa Dasar dan Materi Ajar Pembelajaran di luar

Mengundang Penerjemah Indonesia dan Vietnam yang dari pusat untuk menjadi pengajar kursus, yang memungkinkan penerjemah senior memimpin siswa untuk berdiskusi, meningkatkan dan memperbaiki kesulitan dan masalah yang tidak dapat diatasi yang dihadapi dalam proses penerjemahan sehari-hari.

5.Pos Peristirahatan untuk Penerjemah

Melalui kursus praktik menjahit benda kecil kebutuhan sehari-hari, para penerjemah dapat terpacu untuk rileks secara fisik dan mental sehingga memiliki cadangan tenaga yang lebih besar untuk melayani para penduduk baru.

6.Latihan Praktek - Penjangkauan Interpretasi

Penjangkauan Interpretasi kali ini berinteraksi dengan anggota "Klub Xinqing". Melalui istilah kehidupan sehari-hari yang sederhana dalam bahasa Indonesia dan Vietnam, para siswa belajar bahasa satu sama lain dan meningkatkan respons langsung dan pengalaman interaktif para penerjemah.

父親的背影 / 喬妹

在我的童年裡，父親就像是一陣春風，吹走我所有煩惱，父親就像太陽，讓我感到溫暖無比幸福，他好比是一座靠山，只要有他在，心中就有安全感，就像是神守護著我們。

我來自印尼，記得年幼時，我很喜歡大自然，經常到處於草地田野上蹦蹦跳跳，自由又自在地奔跑像個男孩子般，記得那時看到果樹上長滿了蓮霧，我毫不猶豫地爬上去摘了不少蓮霧！最終一剎那，我踩上的那根樹枝斷了！我整个人從樹上掉了下來，一瞬間，整个人癱軟不起！當時頭很暈，眼花撩亂，又是不知所措，最後記得父親說的話，人生會面對不同困難，要勇敢面對，便鼓起勇氣慢慢爬起身，回家跟父親說道，他著急神情，幫我做全身按摩，還熬了中藥療癒內傷，真的好溫暖，還好沒事，那時讓我深深的感覺到愛的溫暖！猶記國中時，有次生理期來腹痛不適、全身冒冷汗又是在地上打滾，父親真的很厲害，不知道用了什麼法寶讓我可以站起來！父母對孩子的愛是無

怨無悔付出不求回報，每次想起心裡總是覺得充滿愛的溫暖！

成長過程中有了父親在身旁，才有今天這麼活潑可愛的我，我人生正向充滿歡樂，經歷打工、讀書、工作，事到如今，出了社會後，現已成家，相夫教子，父親的叮嚀常浮現在我腦海裡，他說道「做人要腳踏實地，莫貪、莫賭，人生就成功一半」，人的一生要靠自己努力和勤勞奮鬥，多行善必有福報，雖父親服務造福社會，但他那耀眼溫暖太陽不見了，我雖然有時情緒低落會哭，也會叫；但想念還是叫不回我的父親，因為他是我的太陽，但我永遠感謝父親的指導陪伴；他讓我茁壯給我正向思考，我積極參與社會公益活動，讓我秉持取之於社會用之於社會，做人處事心存善念會有好報！

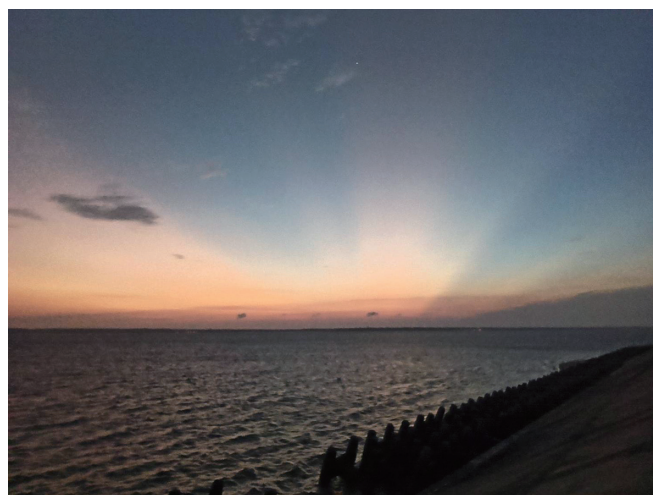
Bóng hình của cha / Kiều Mi

Trong thời thơ ấu của tôi, cha giống như một cơn gió xuân, thổi bay tất cả những phiền muộn của tôi, cha giống như mặt trời vậy, làm cho tôi cảm thấy ấm áp và vô cùng hạnh phúc, cha cũng tựa như một điểm tựa vững chắc, chỉ cần có cha bên cạnh, tâm tâm cảm thấy rất an toàn, giống như có một vị thần đang bảo vệ chúng tôi.

Tôi đến từ Indonesia, còn nhớ thời còn nhỏ, tôi rất yêu thích thiên nhiên, thường xuyên chạy nhảy trên khắp các thảo viên đồng cỏ, tự do tự tại chạy nhảy giống như một đứa con trai, còn nhớ khi đó nhìn thấy cây mận ra rất nhiều trái, tôi không chút do dự leo lên cây và hái rất nhiều trái! Khoảnh khắc cuối cùng, nhánh cây mà tôi đang đứng đã bị gãy! Tất cả thân thể tôi đã ngã xuống đất, chỉ trong một khoảnh khắc, thân thể mềm đi và không thể nào đứng dậy được! Khi đó tôi rất chóng mặt, mắt hoa loạn xạ, tôi còn đang trong trạng thái không biết mình làm gì sai nữa, cuối cùng chỉ nhớ cha đã nói, trong cuộc sống sẽ đối diện với những khó khăn khác nhau, cần phải dũng cảm đối diện, hãy cam đảm lấy dũng khí từ từ đứng dậy, về nhà còn nói với cha rằng, cha biểu cảm hồi hộp, nắm bóp toàn thân cho tôi, còn nấu thuốc bắc chữa nội thương cho tôi uống, thật là vô cùng ấm áp, thật may là không sao, khi đó làm cho tôi cảm thấy vô cùng ấm áp và được yêu thương! Còn nhớ khi đi chơi ở Trung Quốc, có lần đó tới tháng đau bụng khó chịu, toàn thân đổ mồ hôi lạnh còn lăn lộn dưới đất, cha tôi rất giỏi, không biết ông sử dụng bảo vật gì giúp tôi đứng dậy được! Tình yêu thương của cha mẹ đối với con cái là không hồi tiếc cho đi không

đòi hỏi trả lại, mỗi lần nghĩ đến thâm tâm đều cảm thấy đông đầy tình yêu thương và sự ấm áp.

Trong quá trình trưởng thành có được cha ở bên cạnh, mới có được tôi một người hoạt bát dễ thương hôm nay, cuộc sống của tôi rất chính hướng đầy ấp niềm vui, có kinh nghiệm làm thêm, học tập, đi làm, cho đến hiện nay, bước chân vào xã hội, giờ đã thành lập gia đình, chăm sóc chồng và dạy dỗ con cái, những lời khuyên dạy của cha vẫn thường xuyên hiện lên trong trí ức, ông nói rằng “làm người chân bước thực tế, không tham, không cò bạc, như vậy trong cuộc sống con đã thành công một nửa rồi” một đời người phải dựa vào nỗ lực của bản thân và sự cần cù phấn đấu, làm nhiều việc thiện ắt có phúc báo, tuy cha phục vụ tạo phúc cho xã hội, nhưng ánh nắng mặt trời ấm áp chiếu sáng đó đã không còn nữa!



Bayangan Ayah / Qiao Mei

Saat saya masih kanak-kanak, saya merasa ayah bagaikan hembusan angin, yang meniup pergi semua beban pikiran saya, Ayah bagaikan matahari yang membuat saya merasa hangat dan Bahagia, Ia juga bagaikan gunung kokoh tempat saya untuk berlindung, cukup hanya ada dia, hatiku akan merasa aman, seperti Dewa yang sedang melindungi dan menjaga kita.

Saya berasal dari Indonesia, teringat dulu saat saya masih kecil, saya suka sekali dengan alam bebas. Saya sering pergi ke padang rumput yang luas untuk berlari-lari dan melompat, dengan bebas berlarian seperti seorang anak laki-laki, Saya ingat dulu melihat pohon jambu air yang berbuah lebat, dan saya tidak ragu untuk memanjat pohon dan memetik buah jambu air yang tidak begitu dikit! Akhirnya, dahan pohon yang saya pijak tiba-tiba patah! Lalu Saya jatuh dari pohon, dan dalam sekejap seluruh tubuh saya lemah tak bisa bangun! Kepala saya pusing, mata kabur, dan juga bingung tidak tahu harus berbuat apa, setelah itu saya teringat kata-kata ayah, bahwa manusia hidup akan menemui kesulitan yang berbeda-beda, oleh karena itu harus berani untuk menghadapinya, lalu saya mengumpulkan keberanian dan pelan-pelan membangunkan tubuh. Saya pulang ke rumah dan cerita ke ayah, dia tampak cemas dan membantu saya melakukan pijatan seluruh tubuh, dan merebus obat Tiongkok untuk menyembuhkan luka dalam, itu benar-benar hangat, untungnya saya tidak apa-apa, saat itu membuat saya merasakan hangatnya kasih sayang! Saya masih ingat ketika saya masih sekolah menengah, saya pernah sakit perut dan merasa tidak nyaman selama periode menstruasi, keringat dingin di sekujur tubuh dan saya berguling-guling di lantai. Ayah sangat hebat, saya tidak tahu senjata ajaib apa yang ia gunakan untuk membuat saya berdiri kembali! Kasih sayang orang tua adalah kasih tulus tanpa pamrih untuk anaknya, setiap kali saya memikirkannya, di hati saya selalu merasa penuh cinta!

Memiliki ayah disisi saya hingga saya tumbuh dewasa, baru jadilah saya yang begitu ceria dan lucu di saat ini. Kehidupan saya dipenuhi oleh kebahagiaan, saya melewati masa bekerja, sekolah, hingga sampai saat ini. Setelah terjun ke kehidupan masyarakat, dan sekarang sudah berkeluarga. Seperti seorang ayah yang mengajarkan anaknya, kata-kata ayah sering muncul di benak saya, dia pernah mengatakan; “Jadilah orang yang rendah hati, jangan serakah, jangan berjudi, itulah setengah kesuksesan dari hidup”, kehidupan seseorang bergantung pada usaha dan kerja kerasnya sendiri, jika banyak berbuat baik maka akan diberkati. Meskipun ayah saya melayani untuk kepentingan masyarakat, tapi sinar matanya yang hangat seperti matahari kini sudah tiada. Meskipun terkadang saya tertekan, saya akan menangis dan menjerit; namun saya masih tidak akan bisa memanggil ayah untuk kembali di saat saya merindukannya. Karena dia adalah matahari bagi saya, saya selamanya akan berterima kasih atas bimbingan dan dampingan ayah. Dia mengajari saya untuk berpikiran benar. Saya berpartisipasi aktif dalam kegiatan kesejahteraan sosial agar dapat berkontribusi untuk Masyarakat, Saya percaya bahwa melakukan sesuatu yang baik dengan pikiran yang baik akan membuahkan berkat yang baik!





一覺醒來 / 小芸

一覺醒來之後，我發現自己漂流在茫茫的大海上，我彷彿融入了大自然的懷抱，伴隨著海風的吟唱，心靈也在無拘無束中飛翔。水底下奇幻世界呈現在眼前，色彩繽紛的珊瑚、優雅的海龜、神秘的鯊魚…然而，我開始環「游」世界。

首先，我游到了越南，見了我的外公、外婆和越南的兄弟姊妹，他們手舞足蹈的迎接我回去。在家人的溫馨懷抱中，我感受到了家的溫暖，他們的笑容是我永遠的寄託。他們帶我逛著熱鬧的百貨公司，漫步在下龍灣的碧波蕩漾間，那份親情和回憶彷彿凝結成了一幅幅美麗的畫卷，永存於心。

接著，我到了烏克蘭，這片土地充滿了戰火與堅韌。在這兒我看到許多很有骨氣的居民，他們一直在守護著自

己的信念，他們的堅毅不屈，實在讓我很佩服，希望他們能一直堅持下去。

轉眼，我又來到了韓國，是我心中的夢幻之地，彩虹般絢爛的音樂與舞蹈，Blackpink 與 (G) I-DLE 的熾熱激情，彷彿點燃了我的心靈之火。他們的舞台充滿活力，魅力四射，如同一顆顆璀璨的星星閃耀在夜空中，讓我心馳神往，願意為夢想而奮鬥。

「小芸小芸，快起床，要上學了！」原來，我不是在環遊世界，而是躺在床上「作夢」。這一切只是一場夢，但那份對世界的嚮往和對夢想的執著卻依然鮮活在心間。長大以後，我會努力奮鬥實現這個夢，帶著全家去璀璨的世界漫遊，感受世界的美好與奇蹟。

Thức dậy sau giấc ngủ / Tiểu Vân

Khi tôi thức dậy, tôi thấy mình trôi dạt trên biển rộng lớn, như thể tôi đã tan chảy vào vòng tay của thiên nhiên, và tâm trí tôi đang bay tự do cùng với tiếng hát của gió biển. Thế giới kỳ diệu dưới nước mở ra trước mắt tôi, những rặng san hô đầy màu sắc, những chú rùa biển thanh lịch, những đàn cá mập thần bí... Và tôi bắt đầu chuyến du lịch khắp thế giới.

Đầu tiên, tôi đến Việt Nam và gặp ông, bà ngoại và các anh chị em ở Việt Nam, họ cùng nhau vẫy tay chào đón tôi trở về. Trong vòng tay của người thân, tôi cảm nhận được sự ấm áp của gia đình, và nụ cười của họ là sự gửi gắm, ký thác vĩnh cửu của tôi. Họ đưa tôi đến các cửa hàng bách hóa nhộn nhịp và đi dạo qua làn nước xanh gợn sóng của Vịnh Hạ Long, tình cảm và kỷ niệm gia đình dường như được cô đọng thành bức tranh đẹp sẽ ở lại trong trái tim tôi mãi mãi.

Sau đó, tôi đến Ukraine, một vùng đất của chiến tranh và kiên cường. Tôi thấy người dân ở đây rất

mạnh mẽ, họ luôn bảo vệ niềm tin của mình, sự kiên cường bất khuất của họ thực sự khiến cho tôi khâm phục, tôi hy vọng họ sẽ tiếp tục kiên trì như vậy.

Trong chớp mắt, tôi lại đến Hàn Quốc, đây là vùng đất thơ mộng trong trái tim tôi, nơi đầy sắc màu của âm nhạc và vũ đạo, và niềm đam mê rực lửa của Blackpink và (G) I-DLE, dường như đốt cháy ngọn lửa trong trái tim tôi. Sân khấu của họ tràn đầy năng lượng và quyến rũ, tỏa sáng như những ngôi sao sáng trên bầu trời đêm, điều đó khiến tôi bị mê hoặc và tôi nguyện phấn đấu cho ước mơ của mình.

“Tiểu Vân Tiểu Vân, mau dậy đi, đến giờ đi học rồi!” Hóa ra không phải là tôi đang đi du lịch vòng quanh thế giới, mà nằm trên giường và “mơ”. Tất cả điều này chỉ là một giấc mơ, nhưng khao khát vươn ra thế giới và sự kiên định về ước mơ vẫn còn sống trong trái tim tôi. Sau này lớn lên, tôi sẽ cố gắng thực hiện ước mơ này, đưa cả gia đình đi khắp nơi trên thế giới tươi sáng này để cảm nhận vẻ đẹp và sự kỳ diệu của thế giới.

Terbangun dari Tidur / Xiao Yun

Setelah terbangun dari tidur, saya mendapati diri saya hanyut di lautan yang luas. Saya seolah menyatu dalam pelukan alam semesta dengan hembusan angin laut, jiwa saya terbang bebas. Dunia fantasi bawah laut berada tepat di depan mata saya, batu koral yang berwarna-warni, kura-kura yang anggun, dan ikan hiu yang misterius. Namun, saya mulai berkelana "menjelajahi" dunia.

Pertama, saya berkelana menjelajahi Vietnam dan bertemu dengan kakek, nenek dari pihak ibu, dan sanak saudara dari Vietnam. Mereka menyambut kepulangan saya dengan menari. Dalam pelukan hangat keluarga, saya merasakan hangatnya rumah. Senyuman mereka adalah keberuntungan yang abadi untuk saya. Mereka membawa saya pergi ke Mall yang sangat ramai, dan berjalan-jalan di antara riak ombak biru Ha Long Bay. Kasih sayang dan kenangan itu membuat saya seolah-olah merangkai sebuah lukisan yang indah yang selalu melekat di hati saya.

Kemudian, saya sampai di Ukraina, negeri yang selalu dipenuhi peperangan yang tak pernah usai. Di sini saya melihat banyak penduduk yang kuat dalam mempertahankan keyakinannya, kegigihan mereka membuat saya terkesan dan saya berharap mereka bisa terus bertahan melewati ini.

Dalam sekejap saya sampai di Korea Selatan, Korea Selatan adalah negeri impian saya musik dan tarian yang bagaikan pelangi, semangat yang membara dari Blackpink dan (G)I-DLE, seolah menyalakan api di dalam jiwa. Panggung mereka penuh energi dan pesona, bagaikan bintang yang bersinar terang di angkasa, membuat hatiku terpesona dan rela untuk memperjuangkan impianku.

"Xiaoyun Xiaoyun, cepat bangun, waktunya berangkat sekolah!" Ternyata aku bukan sedang jalan-jalan keliling dunia, melainkan terbaring di tempat tidur sambil "bermimpi". Semua ini hanyalah mimpi, namun dunia yang diimpikan dan kegigihan untuk meraih mimpi itu masih hidup di hati saya. Setelah saya dewasa nanti, saya akan bekerja keras untuk mewujudkan impian ini, mengajak seluruh keluarga saya menjelajahi dunia yang cerah, dan merasakan keindahan dan keajaiban dunia.



我的媽媽 / 小艷

我的母親是位偉大又平凡的人，她的平凡就是每天默默的付出，從不求回報，周而復始的每天辛勤的勞動，養家和每天煮給我和弟弟全家吃飯，爸爸也在工作，日復一日，年復一年，漸漸的我們都長大了，成家了，媽媽一樣默默的愛著我們。媽媽說孩子成家了也一樣是自己的寶貝，想著怎樣幫我們分擔一些，教會生活許多技巧，這就是父母對孩子的愛。我第一個孩子出生並不會帶孩子，媽媽就放下自己的小生意，來幫我帶孩子和慢慢教會我。後來我舉家遷到臺灣來了，什麼都要自己來，離得遠媽媽過不來，電話就幾天打一通，放心不下自己的孩子。

自己做媽媽了才知道，想撐起一個家多麼不容易，才

明白那句，養兒方知父母恩，雖然父母過不來臺灣，但常常寄東西過來給我，怕我吃不慣這邊的食物，思鄉情怯。又過了幾年我拿到身分證，媽媽和家人可以過來臺灣看我們了，很高興，在這邊生活也認識很多遠嫁姐妹並成了朋友，彼此分享家鄉的美食。媽媽看到我在澎湖生活的很好，每年都有煙火可以看，媽媽做很多美食招待我的朋友們。媽媽告訴我，當他不在澎湖時，希望我們可以互相幫助，相互關心。兒女不管多大，父母都會掛心，謝謝我有這麼好的媽媽，當初買房子錢不夠，也是娘家媽媽幫我出的錢，我是幸運的，家人都對我這遠嫁的女兒超好。

Mẹ tôi / Tiểu Điểm

Mẹ tôi là một người rất vĩ đại nhưng lại cũng rất bình thường, cái bình thường của mẹ là mỗi ngày âm thầm đóng góp, không bao giờ yêu cầu đổi lại bất cứ điều gì, từ tuần này qua tuần khác mỗi ngày chịu khó nhọc nhằn làm việc, nuôi dưỡng gia đình và mỗi ngày nấu cơm cho tôi với em trai cùng cả gia đình ăn, cha tôi cũng có việc làm, ngày này qua ngày khác, năm này qua năm khác, dần dần chúng tôi cũng đã khôn lớn rồi lập gia đình, mẹ vẫn vậy âm thầm yêu thương chúng tôi. Mẹ nói tuy rằng đều đã lập gia đình nhưng vẫn là các con yêu của mẹ, nghĩ cách làm thế nào mới có thể giúp chúng tôi chia sẻ phần nào gánh nặng, dạy chúng tôi những kỹ năng trong cuộc sống, đây chính là tình yêu thương của cha mẹ dành cho con cái. Đưa con đầu tiên của tôi sinh ra tôi không biết chăm sóc con, mẹ đã tạm dừng công việc buôn bán của mẹ lại, lại chăm sóc con giúp tôi và từ từ dạy tôi chăm con. Sau này tôi lập gia đình và di cư qua Đài Loan, cái gì cũng phải tự làm, cách nhà quá xa lên mẹ không thể qua đây được, điện thoại cũng mấy ngày mới điện một lần, mẹ không yên tâm về các con của mẹ.

Ibu saya / Xiao Yan

Ibuku seorang yang hebat dan sederhana, kesederhanaannya ialah memberi secara diam-diam setiap hari tanpa meminta imbalan apa pun, hari demi hari bekerja keras setiap hari, menghidupi keluarga dan memasak untuk aku bersama adikku dan keluarga semua, ayah juga bekerja, hari demi hari, tahun demi tahun, lambat laun kami semua tumbuh dewasa dan membentuk keluarga, ibu tetap sama menyayangi kami secara diam-diam. Ibu berkata bahwa anak-anaknya meskipun sudah berkeluarga mereka masih tetap kesayangannya, dia berpikir tentang bagaimana membantu kami berbagi sebagian dari beban dan mengajari kami banyak keterampilan dalam hidup, ini adalah kasih sayang yang dimiliki orang tua terhadap anak-anaknya. Ketika anak pertama saya lahir dan saya tidak tahu bagaimana cara merawat anak tersebut, ibu saya mengesampingkan usaha kecilnya untuk membantu saya merawat anak-anak saya dan mengajari saya secara perlahan. Kemudian, keluarga saya pindah ke Taiwan, dan saya harus melakukan segala sesuatunya sendirian. Ibuku tidak bisa datang karena kami jauh, jadi dia hanya menelepon saya beberapa hari sekali, mereka sangat mengkhawatirkan anak-anak mereka.

Baru setelah saya menjadi seorang ibu saya menyadari betapa sulitnya menghidupi sebuah keluarga. Baru setelah itu saya memahami

Đến bây giờ đã làm mẹ rồi mới biết, muốn gánh vác một gia đình không phải là một chuyện dễ, tôi giờ mới hiểu câu nói đó, nuôi con rồi mới hiểu ân tình của cha mẹ, tuy rằng cha mẹ không thể qua Đài Loan, nhưng thường xuyên gửi đồ qua cho tôi, sợ tôi ăn không quen những món ăn ở bên này, nhớ nhà nhớ quê. Qua mấy năm sau tôi đã lấy được giấy chứng minh, mẹ và người nhà được qua Đài Loan thăm chúng tôi, tôi rất vui, đồng thời sinh sống ở đây cũng làm quen với những chị em lấy chồng xa nhà và trở thành bạn bè, cùng nhau chia sẻ món ăn quê hương. Mẹ thấy cuộc sống sinh hoạt của tôi ở Penghu rất tốt, mỗi năm đều có lễ pháo hoa coi, mẹ còn làm nhiều món ăn ngon để chiêu đãi bạn bè tôi. Mẹ nói với tôi rằng, nếu khi nào mẹ về không còn ở đây nữa, hi vọng chúng tôi có thể giúp đỡ lẫn nhau, quan tâm lẫn nhau. Con cái của mình có lớn thế nào đi nữa, cha mẹ vẫn lo lắng, cảm ơn tôi đã có một người mẹ rất tốt, khi tôi mua nhà không đủ tiền, cũng là bên nhà mẹ để phụ giúp tiền cho tôi mua, tôi đúng là một người rất may mắn người nhà đối xử với tôi đưa con gái lấy chồng xa rất tốt.

pepatah bahwa hanya dengan membesarkan seorang anak barulah anda dapat menghargai kebaikan orang tua anda, meskipun orang tua saya tidak dapat datang ke Taiwan, mereka sering mengirim saya sesuatu karena takut saya tidak terbiasa dengan makanan di sini dan akan merasa rindu kampung halaman. Beberapa tahun kemudian, saya mendapatkan kartu identitas saya, dan ibu serta keluarga saya bisa datang ke Taiwan untuk mengunjungi kami. Saya sangat bahagia. Tinggal di sini, saya juga bertemu banyak saudara perempuan yang menikah jauh dan menjadi teman, berbagi makanan lezat kampung halamanku satu sama lain. Ibu saya melihat saya menjalani kehidupan yang baik di Penghu. Setiap tahun ada kembang api yang dapat ditonton. Ibu saya memasak banyak makanan lezat untuk menghibur teman-teman saya. Ibu bercerita kepadaku bahwa saat dia tidak berada di Penghu, dia berharap kami bisa saling membantu dan peduli satu sama lain. Tidak peduli berapa usia anak-anak mereka, orang tua akan merasa khawatir pada mereka. Terima kasih telah memiliki ibu yang baik sekali. Pada awalnya saya tidak punya cukup uang untuk membeli rumah, ibu saya membantu saya membayarnya. Saya beruntung, keluarga saya sangat baik terhadap putri mereka yang menikah jauh.

清明節的省思 / John

清明節作為中國傳統節日之一，不僅代表了對已故親人的尊重和思念，更是一個讓人深刻反思生命、家庭和社會價值的時刻。

首先，清明節是一個思考生命意義的時刻，應該珍惜眼前的一切，積極面對生活中的挑戰，實現自己的價值。同時，清明節也提醒著我們理解生死循環，從而更好地珍惜當下。且清明節表示了家庭的重要性，在這一天，人們會和家人一起祭拜祖先，感受親情的溫暖。清明節讓我們意識到，我們應該珍惜和家人在一起的每一分每一秒，共同創造美好的回憶。

清明節的省思貫穿了生命、家庭和社會的各個層面，引發了人們對生命意義、家庭關係以及社會價值觀的深刻思考。透過對清明節的省思，我們可以更加珍惜生命，重視家庭，關心社會，建設美好家園。



Suy ngẫm phản chiếu về Tết Thanh minh / John

Tết Thanh minh là một trong những ngày lễ Tết truyền thống của Trung Quốc, không chỉ là đại diện cho sự tôn trọng và tưởng nhớ dành cho người thân đã khuất, càng là thời khắc để mọi người suy ngẫm sâu sắc về giá trị của cuộc sống, gia đình và xã hội.

Trước hết, Tết Thanh minh là thời gian để cá nhân suy nghĩ về ý nghĩa của cuộc sống, nên trân trọng những thứ hiện có, tích cực đối mặt với mọi thách thức mà cuộc sống đem lại, tạo ra giá trị của bản thân. Đồng thời, Tết Thanh minh cũng nhắc nhở chúng ta hiểu về quy luật sinh tử để càng trân trọng hiện tại. Và Tết Thanh minh cũng cho ta thấy tầm quan trọng của gia đình, vào ngày này, mọi người

cùng gia đình thờ cúng tổ tiên, cùng cảm nhận sự ấm áp của tình thân gia đình. Tết Thanh minh khiến chúng ta nhận ra rằng chúng ta nên trân trọng từng giây phút ở bên cạnh người thân, cùng nhau tạo ra những hồi ức đẹp.

Sự suy ngẫm phản chiếu của Tết Thanh minh xuyên suốt mọi cấp độ của sinh mệnh, gia đình và xã hội, kích hoạt suy ngẫm sâu sắc của chúng ta về ý nghĩa của sinh mệnh, mối quan hệ gia đình và giá trị xã hội. Thông qua việc suy ngẫm về Tết Thanh minh, chúng ta có thể càng thêm trân trọng sinh mệnh, coi trọng gia đình, quan tâm xã hội, xây dựng nên những ngôi nhà tốt đẹp hơn.

Refleksi Festival Qingming / John

Festival Qingming merupakan salah satu festival tradisional Tiongkok. Festival Qingming tidak hanya mewakili hormat dan rindu kepada kerabat yang sudah meninggal, tetapi juga waktu bagi orang-orang untuk merenungkan mendalam nilai-nilai kehidupan, keluarga, dan masyarakat.

Pertama-tama, Festival Qingming adalah waktu untuk merenungi makna kehidupan. Kita harus mensyukuri semua yang ada di depan kita, dan secara aktif menghadapi tantangan dalam hidup serta menyadari bahwa kita berharga. Pada saat yang sama, Festival Qingming juga mengingatkan kita untuk memahami siklus hidup dan mati, untuk lebih menghargai masa kini. Festival Qingming menunjukkan pentingnya keluarga, dimana pada hari ini orang akan

menyembah leluhur mereka bersama keluarga dan merasakan kehangatan kasih sayang keluarga. Festival Qingming membuat kita menyadari bahwa kita harus menghargai waktu dalam setiap menit dan setiap detik bersama keluarga kita dan bersama-sama membuat kenangan indah bersama keluarga.

Refleksi Festival Qingming berjalan melalui semua tingkat kehidupan, keluarga dan masyarakat, serta memicu pemikiran yang mendalam terhadap orang-orang tentang makna kehidupan, hubungan keluarga, dan nilai-nilai sosial. Melalui refleksi Festival Qingming, kita dapat lebih menghargai kehidupan, mementingkan keluarga, peduli kepada masyarakat, dan membangun kehidupan keluarga yang lebih baik.

新住民心力量－ 多元文化宣導計畫

配合縣內婦女節、世界母語日等各單位之活動辦理，藉由多元攤位宣導和新住民移民經驗之交流及分享，增進民眾接納與尊重多元文化。

◎ 參與人次：650 人次

◎ 場次：3/10、5/18、5/25，共計4場次。



志工資源補給站－ 新住民志工在職訓練計畫

藉由一系列專業訓練課程，提升志工服務的專業能力技巧與純熟度，重新探索從事志願服務的初衷，維持動力與熱情。

◎ 參與人次：87 人次

◎ 場次：3/23、3/24，共計6場次。

Trạm bổ xung tài nguyên tình nguyện viên – Kế hoạch huấn luyện tình nguyện viên Dân cư mới tại chức

Nhờ vào một loạt những khóa học huấn luyện chuyên nghiệp, nâng cấp sự phục vụ của tình nguyện viên, kỹ năng năng lượng chuyên nghiệp và độ thành thạo, khám phá lại từ đầu con đường tham gia tình nguyện phục vụ, duy trì động lực và sự nhiệt tình.

• Số người tham gia：87 lượt người.

• Số lần mở：23/3, 24/3 tổng cộng mở 6 lần.

Dân cư mới tâm năng lực – Kế hoạch tuyên truyền đa dạng văn hoá

Phối hợp ngày lễ phụ nữ trong huyện, ngày tiếng mẹ đẻ thế giới vv... và nhiều đơn vị khác mở ra những hoạt động, nhờ vào quầy đa văn hoá tuyên truyền cùng kinh nghiệm di dân của Dân cư mới trao đổi giao tiếp chia sẻ, tăng cường dân chúng đón nhận tôn trọng đa văn hoá.

• Số người tham gia：650 lượt người.

• Số lần mở：

10/3, 18/5, 25/5 tổng cộng mở 4 lần.

Kekuatan hati dan pikiran penduduk baru – Program Propaganda Budaya

Sehubungan dengan Hari Perempuan di wilayah tersebut, Hari Bahasa Ibu Sedunia dan kegiatan lain yang diselenggarakan oleh berbagai instansi, melalui kios propaganda bersama masyarakat penduduk baru bertukar dan berbagi pengalaman, menumbuhkan rasa hormat dan menerima terhadap multikulturalisme.

• Jumlah peserta：650 orang.

• Jumlah sesi：3/10, 5/18, 5/25, total 4 sesi.



Stasiun pasokan sumber daya sukarelawan – Program pelatihan sumber daya untuk sukarelawan penduduk baru

Melalui serangkaian kursus pelatihan profesional, sukarelawan dapat meningkatkan kemampuan, keterampilan dan kemahiran profesional dalam pelayanan, menggali kembali tujuan awal anda terlibat dalam pengabdian sukarelawan, serta menjaga motivasi dan semangat.

• Jumlah peserta：87 orang.

• Jumlah sesi：3/23, 3/24, total 6 sesi.

訊息新知－新住民家庭社會資源宣導計畫

配合移民署澎湖服務站活動及湖西鄉新住民整合型服務據點，規劃新住民家庭社會資源宣導，增進新住民家庭對縣內各福利單位資源窗口之認識。

◎ 參與人次：46人次 ◎ 場次：4/12、4/18，共計2場次。

Nắm bắt thông tin mới – Kế hoạch tuyên truyền tài nguyên xã hội gia đình dân cư mới

Phối hợp với sở di dân trạm phục vụ Penghu hoạt động và địa điểm phục vụ tích hợp Dân cư mới xã Huxi, lập kế hoạch tuyên truyền tài nguyên xã hội cho gia đình Dân cư mới, tăng cường sự quen biết về các đơn vị phúc lợi của sở tài nguyên cho gia đình Dân cư mới.

- Số người tham gia : 46 lượt người.
- Số lần mở : 12/4, 18/4 tổng cộng mở 2 lần.

Informasi Baru – Proyek Promosi Sumber Daya Sosial Keluarga Penduduk Baru

Sehubungan dengan kegiatan Stasiun Layanan Pheng Hu Departemen Imigrasi dan Pusat Layanan Terpadu Kecamatan Huxi untuk Penduduk Baru, kami berencana untuk mempromosikan sumber daya sosial bagi keluarga penduduk baru guna meningkatkan pemahaman penduduk baru terhadap loket sumber daya di berbagai instansi kesejahteraan wilayah setempat.

- Jumlah peserta : 46 orang.
- Jumlah sesi : 4/12, 4/18, total 2 sesi.



遭詐徵候檢核表

1. 假投資：

標榜專業帶領投資「穩賺不賠」、「保證獲利」、「快速致富」。

2. 假檢警：

謊稱身分被盜，涉及洗錢，轉接警察跟檢察官，要求監管帳戶。

3. 假親友：

自稱您的親友，謊稱換電話，要求重新加 LINE 或電話，隨後就要借錢。

4. 釣魚簡訊：

假冒各機關來簡訊，引誘點選隨附連結，進而要求輸入信用卡卡號或個資來驗證身分。

5. 色情應召詐財：

網路援交，見面前說要先購買遊戲點數驗明正身，然後陸續接到自稱黑道來電恐嚇。

6. 解除分期付款：

接到自稱客服電話，告知誤設分期付款，要您操作 ATM 或網路銀行，進行解除分期付款。

7. 假網拍：

於 FB、LINE 等社群網路購物，賣家要求私訊加 LINE 及先匯款。

若有上述徵候請立即撥打 110 或 165 尋求協助
反詐騙專線 165

資料來源：澎湖縣警察局

Những dấu hiệu của lừa đảo

1. Giả đầu tư :

Tự quảng cáo là dẫn dắt đầu tư chuyên nghiệp "lợi nhuận ổn định và đảm bảo không thua lỗ", "đảm bảo có lời", "làm giàu nhanh chóng".

2. Giả cảnh sát hoặc công tố viên :

Nói dối rằng danh tính thân phận của bạn đã bị đánh cắp, có liên quan đến rửa tiền, vụ việc được chuyển qua cho cảnh sát hoặc công tố viên xử lý và yêu cầu giám sát tài khoản của bạn.

3. Giả là bạn bè người thân :

Giả danh là bạn bè hoặc người thân, nói dối là đã đổi số điện thoại, yêu cầu kết bạn lại LINE hoặc thêm vào số điện thoại rồi hỏi vay tiền.

4. Tin nhắn lừa đảo :

Giả mạo là các cơ quan tổ chức khác nhau gửi tin nhắn đến và dụ dỗ bạn nhấn vào đường link đính kèm sau đó và yêu cầu bạn nhập số thẻ tín dụng hoặc thông tin cá nhân để xác minh danh tính của bạn.

5. Hẹn hò khiêu dâm để lừa đảo :

Hẹn hò trả phí trên mạng, trước khi gặp mặt trực tiếp thì yêu cầu mua điểm trò chơi để xác minh danh tính trước khi gặp, sau đó thì bắt đầu nhận được những cuộc gọi đe dọa từ những người tự xưng là xã hội đen.

6. Hủy trả góp :

Nhận được điện thoại đầu dây bên kia tự xưng là bộ phận phục vụ khách hàng, thông báo rằng do nhầm lẫn mà đã xác lập khoản trả góp cho bạn và cần bạn thao tác trên máy ATM hoặc ngân hàng online để hủy bỏ khoản trả góp này.

7. Giả bán hàng online :

Mua sắm qua mạng xã hội như FB, LINE, bên bán yêu cầu kết bạn riêng và chuyển tiền thanh toán trước.

Nếu có các dấu hiệu trên hãy gọi ngay cho 110 hoặc 165 để nhận được sự giúp đỡ.

Đường dây nóng phòng chống lừa đảo 165.

Nguồn : Sở cảnh sát huyện Penghu

Daftar Kejadian Penipuan

1. Investasi palsu :

Dengan iklan panduan profesional investasi dengan "pasti untung tanpa rugi", "dijamin untung", "cepat kaya".

2. Jaksa palsu :

Pelaku penipuan mengklaim bahwa identitasnya dicuri dan terlibat dalam pencucian uang. Ia menghubungi polisi dan jaksa dan meminta pengawasan akun.

3. Teman atau saudara palsu :

Mengaku teman atau saudaramu, berbohong ganti nomor telepon, meminta menambah kontak Line atau nomor telepon yang baru, dan pada akhirnya minta pinjaman uang.

4. Pesan singkat yang memancing korban :

Mengirim pesan teks dan berpura-pura mengaku berasal dari berbagai organisasi tertentu, menggoda korban untuk mengeklik link terlampir, dan kemudian mengharuskan korban memasukkan nomor kartu kredit atau informasi pribadi untuk memverifikasi identitas diri.

5. Penipuan pornografi online melalui panggilan seluler :

Sebelum bertemu dengan korban dalam kencan online, korban disuruh membeli poin game untuk memverifikasi identitas, kemudian korban mulai menerima panggilan seluler berupa ancaman dari orang-orang yang mengaku sebagai gangster.

6. Membatalkan pembayaran cicilan :

Ketika menerima telepon yang mengaku dari layanan pelanggan, memberitahukan bahwa pembayaran cicilan dilakukan secara tidak sengaja, dan pelaku penipuan menyuruh korban untuk menggunakan ATM atau m-banking untuk membatalkan pembayaran cicilan.

7. Penipuan Pembelanjaan Online :

Saat berbelanja di media sosial seperti FB dan LINE, penjual meminta penambahan LINE melalui pesan pribadi dan meminta untuk mengirimkan pembayaran terlebih dahulu.

Jika Anda mengalami kejadian seperti di atas, segera hubungi 110 atau 165 untuk mendapatkan bantuan.

Hotline anti penipuan 165

Sumber : Departemen Kepolisian Kabupaten Penghu.

啟動新能量－ 新住民二代培力計畫

設計主題式活動，提供新住民二代子女探索自我志趣，透過實際體驗，模擬各行業工作內容，增加學習經驗，培養技能。

◎ **活動時間**：7月，辦理2場次。

◎ **服務對象及人數**：新住民二代子女，共計30人次。

Kích hoạt năng lượng mới – Chương trình đào tạo cho thế hệ thứ hai của Dân cư mới

Thiết kế các hoạt động theo chủ đề, nhằm cung cấp cho con em thế hệ thứ hai của Dân cư mới khám phá sở thích của bản thân, thông qua trải nghiệm thực tế, mô phỏng theo nội dung công việc của các ngành nghề khác nhau, nhằm tích lũy kinh nghiệm học tập và phát triển kỹ năng.

• **Thời gian hoạt động** : Tháng 7, tổ chức 2 lần.

• **Đối tượng phục vụ và số lượng người** :

Con em thế hệ thứ hai của Dân cư mới, tổng cộng 30 người.

放輕鬆－ 新住民健康律動計畫

安排基本有氧律動技巧與訓練身體移動能力等項目，讓身體感官知覺跟著節奏動起來，從而養成積極、樂觀與富創意的特質。

◎ **活動時間**：8月，辦理8場次。

◎ **服務對象及人數**：新住民，共計120人次。

Thư giãn – Chương trình thể dục nhịp điệu cho Dân cư mới

Sắp xếp các chương trình học như kỹ năng nhịp điệu, yoga cơ bản và rèn luyện khả năng vận động cơ thể, để các giác quan của cơ thể chuyển động theo nhịp điệu, từ đó nuôi dưỡng tính tích cực, lạc quan và sáng tạo.

• **Thời gian hoạt động** : Tháng 8, tổ chức 8 lần.

• **Đối tượng phục vụ và số lượng người** :

Dân cư mới, tổng cộng 120 người.

Mengaktifkan energi baru – program pemberdayaan generasi kedua bagi Penduduk baru

Kegiatan bertema dirancang untuk memungkinkan anak-anak generasi kedua penduduk baru mengeksplorasi minat mereka sendiri dan mensimulasikan konten pekerjaan di berbagai industri melalui pengalaman praktis untuk meningkatkan pengalaman belajar dan mengembangkan keterampilan.

• **Waktu kegiatan** :

bulan 7 (Juli), akan diadakan 2 sesi.

• **Objek dan jumlah layanan orang** :

anak generasi kedua penduduk baru, diperkirakan 30 orang.

Hoạt động dự báo và chiêu mộ

Dự báo sự kiện cho nửa cuối năm 113

113年下半年活動預告

活動預告
與招募

Pratinjau dan perekrutan kegiatan

Pratinjau acara untuk semester kedua tahun Republik 113

Tenang saja – program irama sehat untuk penduduk baru

Program seperti keterampilan ritme aerobik dasar dan latihan gerak tubuh disusun agar persepsi sensorik tubuh dapat bergerak mengikuti ritme, sehingga menumbuhkan sifat positif, optimis dan kreatif.

• **Waktu kegiatan** :

bulan 8 (Agustus), akan diadakan 8 sesi.

• **Objek dan jumlah layanan orang** :

penduduk baru, diperkirakan 120 orang.

在地新體驗－新住民家庭培力計畫

預計安排在地文化體驗活動（含靜態、動態之活動設計），透過合作及互動性的活動參與，增進新住民家庭間之正向互動關係，並培力家庭之能力。

◎ **活動時間**：8月，辦理1場次。

◎ **服務對象及人數**：新住民家庭，共計30人次。

Trải nghiệm mới ở địa phương – Chương trình phát triển gia đình Dân cư mới

Dự kiến sắp xếp các hoạt động trải nghiệm văn hóa địa phương (bao gồm thiết kế các hoạt động mang tính tĩnh và động), thông qua tương tác và hợp tác khi tham gia hoạt động để nâng cao mối quan hệ tích cực giữa gia đình Dân cư mới, đồng thời xây dựng năng lực gia đình.

• **Thời gian hoạt động** :

Tháng 8, tổ chức 1 lần.

• **Đối tượng phục vụ và số lượng người** : Gia đình Dân cư mới, tổng cộng 30 người.

Pengalaman lokal baru – program pengembangan keluarga penduduk baru

Diharapkan untuk mengatur kegiatan pengalaman budaya lokal (termasuk desain kegiatan statis dan dinamis), dan melalui kerjasama dan partisipasi kegiatan interaktif, untuk meningkatkan hubungan interaktif yang positif antara keluarga penduduk baru dan meningkatkan kemampuan keluarga.

• **Waktu kegiatan** : bulan 8 (Agustus), akan diadakan 1 sesi.

• **Objek dan jumlah layanan orang** : Keluarga penduduk baru, diperkirakan 30 orang.

Hoạt động dự báo và chiêu mộ

Dự báo sự kiện cho nửa cuối năm 113

活動預告

113年下半年活動預告

Pratinjau dan perekrutan kegiatan

Pratinjau acara untuk semester kedua tahun Republik 113

Republik 113

遇見更好的人生－新住民自我照顧課程計畫

安排主題式課程，協助新住民身心照顧，及早認識生命週期挑戰，預先規畫自我照顧，以準備進入新階段。

◎ **活動時間**：9月，辦理3場次。

◎ **服務對象及人數**：新住民，每場次12人，共計36人次。

Gặp gỡ một cuộc sống tốt đẹp hơn – Khóa học tự chăm sóc bản thân dành cho Dân cư mới

Sắp xếp các buổi học theo chủ đề để giúp Dân cư mới chăm sóc về thể chất và tinh thần, sớm hiểu được những thách thức trong vòng đời và lên kế hoạch tự chăm sóc trước để chuẩn bị bước vào giai đoạn mới.

• **Thời gian hoạt động** :

Tháng 9, tổ chức 3 lần.

• **Đối tượng phục vụ và số lượng người** :

Dân cư mới, mỗi buổi 12 người, tổng cộng 36 người.

Temui kehidupan yang lebih baik – program kursus perawatan diri untuk penduduk baru

Mengatur program tematik untuk membantu penduduk baru melakukan perawatan fisik dan mental, memahami tantangan siklus hidup sejak dini, dan merencanakan perawatan diri terlebih dahulu untuk bersiap memasuki tahap baru.

• **Waktu kegiatan** :

bulan 9 (September), akan diadakan 3 sesi.

• **Objek dan jumlah layanan orang** :

penduduk baru, setiap sesi 12 orang, total 36 orang.

作伙去七逃一 新住民家庭共學計畫

安排主題式課程，透過合作及互動性的活動參與，增進新住民家庭間之正向互動關係。

◎ **活動時間**：7月~11月，辦理2場次。

◎ **服務對象及人數**：新住民及其家庭成員，共計24人次。

Cùng nhau đi chơi – Chương trình gia đình Dân cư mới cùng học tập

Sắp xếp các buổi học theo chủ đề, thông qua các hoạt động mang tính hợp tác và tương tác, thúc đẩy mối quan hệ tương tác tích cực giữa các gia đình Dân cư mới.

• **Thời gian hoạt động** :

Tháng 7-11, tổ chức 3 lần.

• **Đối tượng phục vụ và số lượng người** :

Dân cư mới và các thành viên gia đình của họ, tổng cộng 24 người.

食玩廚房－多元人才培訓計畫

邀請新住民擔任多元文化推廣講師，提供交流平台，讓新住民講師透過母國文化介紹及分享製作母國美食，述出對家鄉的意涵、故事，讓社區民眾進一步認識新住民母國文化，增進族群間認同與正向觀感。

◎ **活動時間**：7月~11月，辦理3場次。

◎ **服務對象及人數**：社區民眾、新住民家庭、學童，每場次25人，共計75人次。

Chơi cùng ẩm thực – Chương trình đào tạo tài năng đa dạng

Mời các Dân cư mới làm giảng viên quảng bá đa văn hóa, cung cấp nền tảng giao lưu, giảng viên Dân cư mới thông qua giới thiệu văn hóa của quê hương họ và chia sẻ những món ngon của quê hương họ, kể về ý nghĩa của quê hương và những câu chuyện về quê hương để cho người dân cộng đồng hiểu sâu hơn về văn hóa quê hương của Dân cư mới, đồng thời nâng cao bản sắc dân tộc và nhận thức tích cực của họ đối với Dân cư mới.

• **Thời gian hoạt động** :

Tháng 7-11, tổ chức 3 lần.

• **Đối tượng phục vụ và số lượng người** :

Người dân cộng đồng, gia đình Dân cư mới, học sinh, mỗi buổi 25 người, tổng cộng 75 người.

Pergi main bersama – program belajar bersama keluarga penduduk baru

Mengatur program tematik, melalui kerja sama dan kegiatan interaktif, dapat meningkatkan hubungan interaktif positif di antara keluarga penduduk baru.

• **Waktu kegiatan** :

bulan 7 (Juli) hingga bulan 11 (November), akan diadakan 2 sesi.

• **Objek dan jumlah layanan orang** :

penduduk baru beserta anggota keluarganya, diperkirakan 24 orang.

Hoạt động dự báo và chiêu mộ

Dự báo sự kiện cho nửa cuối năm 113

活動預告

113年下半年活動預告

Pratinjau dan perekrutan kegiatan

Pratinjau acara untuk semester kedua tahun Republik 113

與招募

Food play kitchen – program pelatihan bakat diversifikasi

Mengundang penduduk baru untuk menjadi dosen promosi multikultural untuk menyediakan platform komunikasi, memungkinkan dosen penduduk baru untuk memperkenalkan budaya negara asalnya dan berbagi makanan lezatan negara asalnya, menceritakan makna dan cerita dari kampung halamannya, memungkinkan masyarakat untuk lebih memahaminya. Budaya negara asal penduduk baru, dan meningkatkan kelompok etnis Identifikasi interpersonal dan persepsi positif.

• **Waktu kegiatan** :

bulan 7 (Juli) hingga bulan 11 (November), akan diadakan 3 sesi.

• **Objek dan jumlah layanan orang** :

Warga masyarakat, keluarga penduduk baru, dan anak sekolah, setiap sesi 25 orang, total 75 orang.